

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 136/2023/HSST

Ngày: 29-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hiệp Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương- Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2023/HSST ngày 14.7.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 03.8.2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2023/HSST-QĐHPT ngày 17/8/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC D**, sinh ngày: 17/7/2000 tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 73, khu vực 9, phường N, thành phố Quy Nhơn; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1979 và bà: Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/3/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Minh C (đã chết):

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967 (Là mẹ ruột của bị hại Nguyễn Minh C); Trú tại: Tổ 72, khu vực 9, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

- Người làm chứng:

Lê Vũ Đức, sinh năm 1999; Trú tại tổ 40, KV5, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Phạm Thị D, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn T, xã B, huyện B, Quảng Ngãi. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/01/2023, sau khi nhậu xong tại nhà của Nguyễn Quốc D tại tổ 73, KV9, P. N, TP. Quy Nhơn, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 77L2-339.00 chở D đến nhà Lê Vũ Đ tại tổ 40, KV5, P. N, TP. Quy Nhơn để tiếp tục nhậu. Lúc sau, C đón bạn gái của mình là Phạm Thị D tới nhà Đ ngồi chơi chung. Đến khoảng 02 giờ ngày 30/01/2023, sau khi nhậu xong D (không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn là 166.07/100mg/dl) đã lấy chìa khóa xe mô tô biển số 77L2-339.00 từ tay C, ngồi lên vị trí điều khiển chở phía sau lần lượt là C và D để đi về nhà của mình. Khi D điều khiển xe mô tô lưu thông đến khúc cua tại đoạn đường Đê Đông thuộc tổ 37, KV5, P. N, TP. Quy Nhơn, D đã không làm chủ tay lái nên để xe mô tô chạy sang phần đường bên trái (theo hướng di chuyển của xe mô tô do D điều khiển, từ Đông sang Tây) rồi trượt ngã xuống đường. Sau đó, xe mô tô tiếp tục trượt văng vào cọc bê tông, gây ra vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: Nguyễn Minh C chết tại chỗ, xe mô tô biển số 77L2-339.00 bị hư hỏng nặng.

Ngày 16/02/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 36/2023/PY-TT, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Minh C là do sốc đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn đã thu giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 77L1-339.00 chủ sở hữu đứng tên Nguyễn Minh C cho bà Nguyễn Thị M là đại diện của chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Nguyễn Quốc D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 7.800.000 đồng (Trong đó: tiền sửa chữa xe mô tô biển số 77L2-339.00 là 4.800.000 đồng; tiền khắc phục hậu quả là 3.000.000 đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền 80.000.000 đồng.

- Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSQN ngày 14/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về phần bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589, 591 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Minh C số tiền 30.000.000đồng.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc D phải bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Quốc D có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải biết khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải đi học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định đồng thời khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không được sử dụng rượu bia, nhưng bị cáo không chấp hành. Bản thân bị cáo chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô và có sử dụng rượu bia (Kết quả xét nghiệm trong máu có nồng độ cồn là 166.07/100mg/dl) nhưng vào lúc 22 giờ ngày 29/01/2023, bị cáo Nguyễn Quốc D đã điều khiển xe mô tô biển số 77L2-339.00 chở sau Nguyễn Minh C, Phạm Thị D tham gia giao thông, không làm chủ tay lái nên để xe mô tô do mình điều khiển trượt ngã xuống đường, văng vào cọc bê tông gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm Nguyễn Minh C chết tại chỗ. Bị cáo D đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, tài sản của người

khác và trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Quốc D đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Minh C số tiền 7.800.000 đồng (Trong đó: tiền sửa chữa xe mô tô biển số 77L2-339.00 là 4.800.000 đồng; tiền khắc phục hậu quả là 3.000.000 đồng).

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị M đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000đ. Bị cáo Nguyễn Quốc D thống nhất bồi thường 30.000.000đ theo yêu cầu của bà M được HĐXX ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc D bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định **đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ** trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589, 591 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: **Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Quốc D có nghĩa vụ bồi thường cho bà **Nguyễn Thị M 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)**.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Quốc D không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hiệp Hưng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2023/HSST ngày 14/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc Dũng, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Tổ 73, KV 9, phường Nhơn Bình, Tp Quy Nhơn, tỉnh BD.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, truy tố các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng:

Đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Quốc Dũng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

4.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Dũng 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4.2 Bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Quốc Dũng có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Minh 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc Dũng phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hiệp Hưng Nguyễn T.Ngọc Thuý

Văn Thảo Linh Phương